

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **42/2019/HS-ST**

Ngày: 08/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ma Quốc Thể và ông Phạm Văn Vượng

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Kỳ Khôi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/TLST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Doãn T; Sinh ngày 17/12/1992 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn SD, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Doãn Q, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1974; vợ Nông Thị T, sinh năm 1993 và có 01 con, sinh năm 2016;

Tiền án: Ngày 28/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 16.433.900 đồng). Bản án số 79/2017/HSST ngày 28/9/2017. Ngày 06/12/2018, thi hành xong án phạt tù (đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/9/2017)

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/6/2011 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 26 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án số 64/2011/HSST ngày 13/6/2011. Đã thi hành xong toàn bộ bản án ngày 13/11/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/3/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

- **Người bị hại:** Anh Khổng Đức D, sinh năm 1984; trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn SD, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Khổng Đức M, sinh năm 1956; trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn SD, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Văn C, sinh năm 1985; trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn SD, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/02/2019, anh Khổng Đức D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA COROLLA biển kiểm soát 22A-038.04 (Đăng ký xe mang tên ông Khổng Đức M – bố anh D, ông M giao xe cho anh D sử dụng) đi từ nhà đến nhà anh Phạm Văn C tại tổ dân phố Đ, thị trấn SD mục đích lấy tiền thuê xe. Đến nơi, anh D đỗ xe tại lề đường bên phải theo hướng Tuyên Quang đi Thái Nguyên sau đó đến nói chuyện với anh C thì gặp Phạm Doãn T, giữa anh D và T xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau. Sau đó, T chạy về nhà lấy một đoạn củi đang cháy trong bếp lò, kích thước dài 75 cm, đường kính 6,5 cm chạy đến vị trí anh D đỗ xe. Lúc này anh D đã ngồi trong xe tại vị trí ghế lái, T chạy đến dùng đoạn củi đập một nhát trúng kính chắn gió phía trước của xe ô tô làm kính vỡ. Anh D xuống xe bỏ chạy thì T cầm gậy đuổi theo khoảng 20m rồi quay lại và tiếp tục dùng gậy đập 02 đến 03 nhát làm vỡ cửa kính bên trái phía trước xe ô tô của anh D, mọi người đến can ngăn thì T dừng lại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 15/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương, kết luận: 01 kính cửa trước (bên trái) xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, màu sơn trắng, biển kiểm soát 22A-038.04, số máy 4AM053404, số khung AE1110016985, tài sản đăng ký lần đầu tháng 10/1997, giá trị tài sản còn lại là 200.000 đồng; 01 kính chắn gió trước xe ô tô con nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, màu sơn trắng, biển kiểm soát 22A-038.04, số máy 4AM053404, số khung AE1110016985, tài sản mua mới tháng 5/2016, giá trị tài sản còn lại là 1.791.750 đồng; nhân công 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.491.750 đồng (*Hai triệu bốn trăm chín mươi một nghìn bảy trăm năm mươi đồng*).

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSSD, ngày 22/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Phạm Doãn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Phạm Doãn T phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Doãn T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/3/2019

Về phần dân sự áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm, biên bản xác minh, bản ảnh hiện trường; bản kết luận định giá tài sản; lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/02/2019 tại Tổ dân phố Đ, thị trấn SD, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Doãn T có hành vi dùng đoạn củi gỗ đang cháy kích thước dài 75cm, đường kính 6,5cm đập vỡ kính chắn gió phía trước và kính cửa bên trái phía trước xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA COROLLA, màu sơn trắng, biển kiểm soát 22A-038.04 của anh Khổng Đức D, giá trị tài sản thiệt hại là 2.491.750 đồng (*Hai triệu bốn trăm chín mươi một nghìn bảy trăm năm mươi đồng*).

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 26 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000đ (*bốn triệu đồng*)

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương thu giữ 01 đoạn dây gỗ màu nâu đen dài 75 cm, đường kính 6,5 cm (một đầu bị cháy màu đen, một đầu bị chặt nham nhở) là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

* *Tuyên bố:* Bị cáo Phạm Doãn T phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

* *Xử phạt:* Bị cáo Phạm Doãn T **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 04/3/2019.

* *Về trách nhiệm dân sự:*

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 468 của Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Khoản tiền phải trả kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chậm trả thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự

** Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ màu nâu đen dài 75 cm, đường kính 6,5 cm (một đầu bị cháy màu đen, một đầu bị chặt nham nhở)

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 22/3/2019).

** Về án phí :* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Bị cáo Phạm Doãn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

** Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Quỳnh